

Số: 1070/2020/QĐST-HNGĐ

Bình Tân, ngày 07 tháng 8 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH TÂN, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các điều 55, 57, 58 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 888/2020/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 6 năm 2020 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Người yêu cầu: Ông Đặng Văn T, sinh năm: 1985. Địa chỉ: số 92/1/6 đường M, khu phố 2, phường A, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Người yêu cầu: Bà Nguyễn Cẩm N, năm sinh 1987. Địa chỉ: số 1639 đường L, khu phố 5, phường A, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và công nhận sự thỏa thuận của các đương sự ngày 30 tháng 07 năm 2020 của Tòa án nhân dân quận Bình Tân là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

[2] Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và công nhận sự thỏa thuận, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Đặng Văn T, bà Nguyễn Cẩm N thuận tình ly hôn. Giấy chứng nhận kết hôn số 114 quyển số 01/2010 đăng ký ngày 15 tháng 11 năm 2010 tại phường A, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh không còn giá trị pháp lý khi quyết định này có hiệu lực pháp luật.

- Về con chung: Các bên cùng xác nhận có 02 con chung là: Trẻ Đặng Kim N, sinh ngày 04 tháng 10 năm 2014, giới tính: Nữ. Trẻ Đặng Hữu V, sinh ngày 29 tháng 10 năm 2011, giới tính: Nam. Sau khi ly hôn ông T trực tiếp nuôi dưỡng trẻ N, bà N trực tiếp nuôi dưỡng trẻ V.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Ông Đặng Văn T, bà Nguyễn Cẩm N không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung.

Người không được trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở. Vì lợi ích con chung, khi cần thiết các bên có quyền xin thay đổi việc nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con sau này theo quy định tại Điều 83, Điều 84 và Điều 116 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014. Trường hợp người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom của người đó theo quy định tại Điều 82 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

- Về tài sản chung: Các bên tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Nợ chung: các bên xác định không có.

2. Về lệ phí: Ông Đặng Văn T, bà Nguyễn Cẩm N mỗi người phải chịu lệ phí hôn nhân sơ thẩm và cấp dưỡng nuôi con tổng cộng là 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng/người. Được trừ vào số tiền lệ phí đã nộp theo Biên lai tạm ứng lệ phí số 0061356 ngày 23 tháng 06 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh. Các bên đã nộp đủ.

- Các quyền và nghĩa vụ thi hành án của các đương sự được thi hành tại cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND Q.Bình Tân;
- Chi cục THADS Q.Bình Tân;
- Cơ quan đã thực hiện việc ĐKKH;
- Lưu: Hồ sơ (Mai).

THẨM PHÁN

Trương Công Vũ